

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN THI  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2021/HS- ST  
Ngày 05 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà :* Ông Hoàng Lương Hồng  
*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Nguyễn Thanh Bình  
Ông Trần Quang Chủ

**- Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Thu Hiền – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:** Ông Vũ Đức Sam- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **06/2021/HSST** ngày **05/02/2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **05/2021/QĐXXST- HS** ngày **22/02/2021** đối với:

**Bị cáo: Phạm Hồng Q sinh năm 1989.** Giới tính: Nam

Nơi sinh: Huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn D, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Phạm Văn U và bà Nguyễn Thị M (Đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị Hồng P sinh năm 1985.

Con : Chưa có.

Tiền án: Ngày 22/9/2016, bị Toà án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Được giảm 05 tháng tù, ngày 07/01/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2020, chuyển tạm giam ngày 23/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên toà.

*Người làm chứng:*

**1. Ông Đặng Sỹ K (vắng mặt)**

**2. Ông Nguyễn Văn Q (vắng mặt)**

**3. Bà Trần Thanh M (vắng mặt)**

- *Người chứng kiến:* **Ông Phạm Văn U** (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng Q là người nghiện chất ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 17/12/2020, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen bạc, có gắn biển số 89B1-022.68 đi đến thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi để mua ma túy sử dụng. Q gặp một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ đang đứng ở đường, Q hỏi người đàn ông là “Có ma túy đá bán không?”, người đàn ông nói “Có” và hỏi Q mua bao nhiêu, Q đưa số tiền 700.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho Q 01 túi nilon màu trắng, có viền mép mờ màu xanh, bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể; biết là ma túy “đá” nên Q cầm túi nilon chứa ma túy ở lòng bàn tay trái, sau đó đi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q đang đi xe mô tô trên đường thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi thì bị Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi và Công an xã Tân Phúc đang tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Tân Phúc kiểm tra, phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay trái của Q đang cầm 01 túi nilon màu trắng, kích thước (05x3,5)cm có viền mép mờ màu xanh, bên trong có chất màu trắng dạng tinh thể. Q khai nhận là ma túy dạng đá vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong túi ma túy thu giữ của Q trong phong bì kí hiệu (I) và quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen bạc, có gắn biển số 89B1-022.68.

Kết luận giám định số 16/MT-PC09 ngày 20/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi kí hiệu (I), có khối lượng là 2,346 gam (Hai phẩy ba bốn sáu gam), là ma túy, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 2,197 gam (Hai phẩy một chín bảy gam) Methamphetamine trong niêm phong ghi (I), mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi thu giữ của Q 01 túi nilon màu trắng, kích thước (05x3,5)cm bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,346 gam. Sau giám định Cơ quan giám định hoàn lại 2,197 gam Methamphetamine được niêm

phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 16/MT-PC09, hiện đang quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện Ân Thi chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, đeo biển số 89B1-022.68, số máy HC12E-2514400, số khung RLHHC1205AY014315 thu giữ của Q. Q khai mua của người đàn ông buôn bán xe máy cũ ở Hà Nội nhưng Q không nhớ địa chỉ, khi mua không có giấy đăng ký xe và không làm giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số máy HC12E-2514400, số khung RLHHC1205AY014315 có biển số là 30L3-3614, đăng ký xe mang tên Trần Thanh Mai có địa chỉ ở số 8, ngõ 93 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; còn biển số 89B1-022.68 là của xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen bạc, số máy JF27E-0810455, số khung JF2701BY080594, đăng ký xe mang tên Lương Thị Duyên ở số 24 Tuệ Tĩnh, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp hiện nay của chiếc xe mô tô và biển số 89B1-022.68 đã thu giữ, nên tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người bán ma túy cho Q tại thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, do Q khai không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 06/CT- VKSAT ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố **Phạm Hồng Q** về tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Hồng Q** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hồng Q** từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày 17/12/2020.

Về vật chứng : Áp dụng **điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106** Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 2,197 gam Methamphetamine niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 16/MT-PC09.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Xét hoàn cảnh kinh tế khó khăn của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của **Kiểm sát viên, bị cáo**.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị can, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của **người làm chứng**, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 17/12/2020, tại khu vực thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Phạm Hồng Q đã có hành vi cất giấu trái phép 01 túi nilon ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,346 gam, mục đích để sử dụng trái phép thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Như vậy, VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo Phạm Hồng Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho tệ nạn ma túy phát triển, làm phương hại đến đạo đức, sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Đặc biệt việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác khiến cho quần chúng nhân dân rất bất bình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được tác hại của ma túy và chính sách của nhà nước quản lý về ma túy nhưng để thỏa

mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình vi phạm và thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 22/9/2016, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo khai nhận gia đình có bác ruột Phạm Văn T là liệt sĩ, chị gái bị cáo là Phạm Thị D đã giao nộp 01 bản sao bằng Tổ quốc ghi công của liệt sỹ T. Tuy nhiên, căn cứ vào các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy đây không được coi là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ nào.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là người nghiện ma túy, đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ sự coi thường pháp luật của bị cáo nên xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế và thu nhập của bị cáo còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng : 2,197 gam Methamphetamine niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 16/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Hưng Yên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu, tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda số máy HC12E-2514400, số khung RLHHC1205AY014315 và biển số 89B1-022.68 thu giữ của Q chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6] Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ đã bán ma túy cho Q, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay chưa làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

**Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Hồng Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**Xử phạt:** Bị cáo Phạm Hồng Q 03 năm 03 tháng tù, thời gian tính từ ngày 17/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

**Về vật chứng:** Áp dụng **điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106** Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 2,197 gam Methamphetamine niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 16/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

(Tất cả có đặc điểm như Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSAT ngày 04/02/2021 và **Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2021**).

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Công an huyện Ân Thi (CQTHAHS; CQĐT)
- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên
- Bị cáo
- Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên
- Lưu Hs.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Lương Hồng**